

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,077.15	215.28	75.54
% ngày	-0.04%	-0.01%	0.88%
% tuần	-3.58%	-2.48%	0.73%
% tháng	3.19%	1.28%	4.34%
% năm	-27.17%	-48.34%	-31.13%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	13,330	1,382	530
TB 1 tháng	11,046	1,057	471
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,503.96	21.51	27.29
Bán	973.70	5.03	5.67
Giá trị ròng	530.26	16.48	21.62
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	79	149
Mã Giảm	305	82	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.02	15.10	12.31
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,334	269	1,001
LS Cổ tức	2.62%	5.96%	4.08%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục phiên thứ 2 biến động hẹp và lưỡng lự. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1077.15 điểm tương ứng mức giảm 0.04%, chỉ số HNX-Index giảm 0.01%, chỉ số Upcom-Index ngược chiều tăng 0.88%. Giá trị giao dịch khớp lệnh tiếp tục sụt giảm ghi nhận đạt 10,309 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-index biến động mạnh hơn với mức giảm 0.71% do ảnh hưởng từ cơ cấu quỹ ETF tracking theo chỉ số VN30-Index. ACB, MWG, SSI, TCB, VJC giảm trên 2%. Ở chiều ngược lại, VIB, VCB, PLX đều tăng trên 2% nổi bật NVL (5.3%) tiếp tục tăng mạnh phiên thứ 2 liên tiếp.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị 568 tỷ đồng toàn thị trường trong đó STB (141 tỷ), HPG (107 tỷ), NVL (49 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, KDC (11 tỷ), HHV (10 tỷ), MSN (9 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ còn tiếp tục đi ngang và biến động với biên độ hẹp trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường sẽ còn tiếp diễn tình trạng phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu và thanh khoản vẫn sẽ duy trì ở mức thấp trong các phiên giao dịch đầu tuần. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng lực cầu ngắn hạn có thể sẽ sớm cải thiện khi nhiều cổ phiếu đã giảm về vùng quá bán. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư vẫn còn thận trọng với diễn biến hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài và cơ cấu lại danh mục ngắn hạn, nhìn chung các nhà đầu tư chưa nên mở rộng danh mục trong giai đoạn này.

Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa -3.6% wow với khối lượng giao dịch tăng mạnh và trên mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy trung hạn cho nên thị trường có thể sẽ ít biến động và thanh khoản duy trì ở mức thấp trong vài tuần tới. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

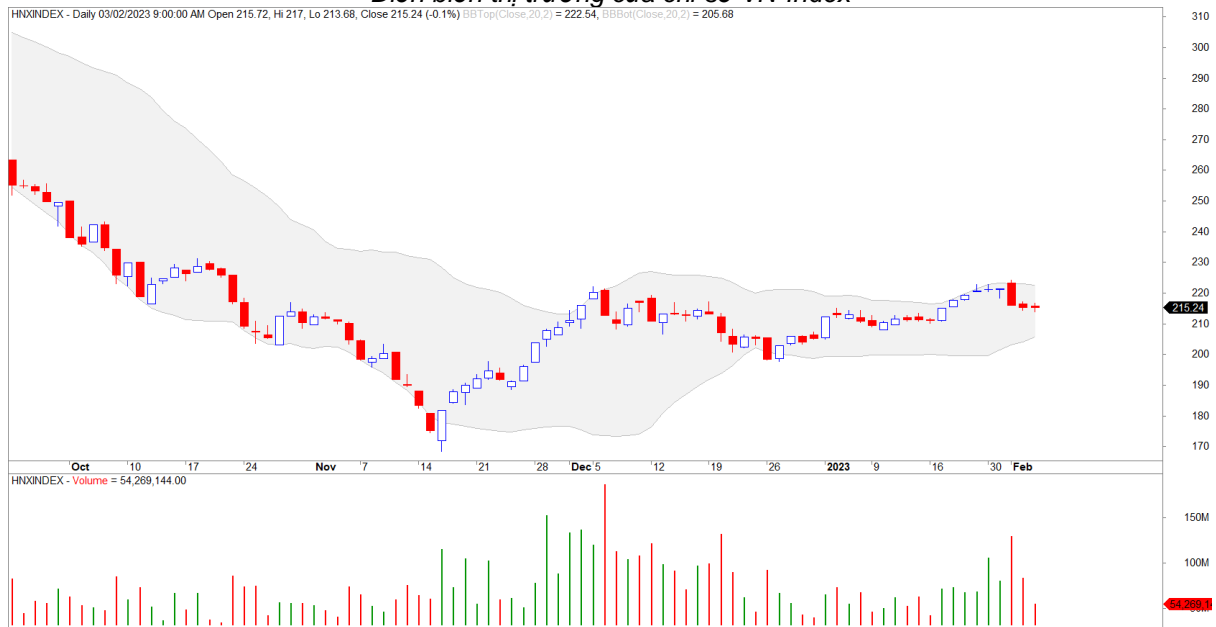
Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1077.15	-0.04%
VN30	1085.7	-0.71%
VN Mid	1337.47	-0.71%
VN Small	1125.63	0.41%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	215.28	-0.01%
HN30	366.88	0.29%
VNX AllSh	1030.98	-0.64%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	75.54	0.88%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1503.96	
Bán	973.7	
GT rỗng	530.26	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	21.51	
Bán	5.03	
GT rỗng	16.48	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	27.29	
Bán	5.67	
GT rỗng	21.62	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KHG	350	7.00%
HHV	850	6.97%
LSS	490	6.88%
LCG	650	6.63%
NVL	750	5.28%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NAG	800	4.40%
TIG	300	3.53%
IDJ	300	3.45%
HUT	400	2.70%
PLC	600	2.34%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PGB	2354	13.85%
C4G	281	2.46%
QNS	690	1.87%
CST	378	1.83%
G36	88	1.24%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MSB	-750	-5.81%
HVN	-700	-5.34%
SSB	-1650	-4.93%
MWG	-2100	-4.21%
PNJ	-3400	-3.98%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TVD	-500	-3.60%
TNG	-300	-1.96%
VCS	-800	-1.49%
PVS	-300	-1.26%
SHS	-100	-1.10%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	-133	-4.93%
DSC	-896	-3.61%
SBS	-119	-2.16%
BVB	-197	-1.88%
CLX	-204	-1.53%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	428,766	
BID	218,275	
VIC	212,818	
VHM	208,574	
GAS	204,793	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	18,090	
THD	14,175	
IDC	13,167	
PVI	11,548	
PVS	11,423	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,897	
VGI	65,080	
VEA	53,676	
MCH	51,806	
BSR	49,710	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	33,222,000	14,874,466
NVL	21,302,600	14,728,164
HPG	21,016,300	28,089,970
VPB	20,452,600	23,367,774
ACB	14,532,100	3,412,010

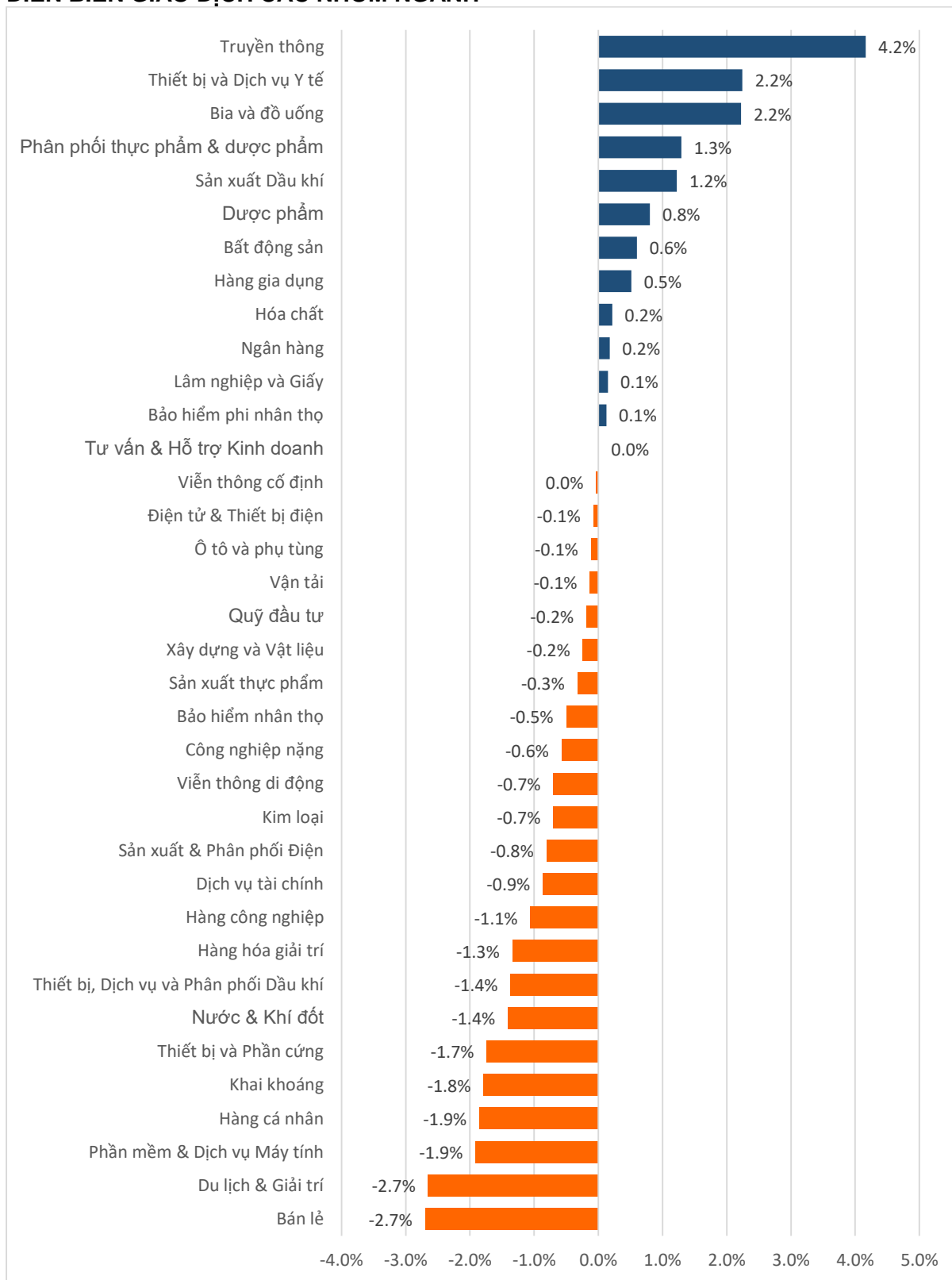
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	12,500,865	17,226,624
CEO	8,261,230	8,555,102
PVS	3,659,079	5,581,036
IDC	2,779,998	2,780,194
HUT	2,156,864	1,866,666

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	4,730,805	9,889,107
C4G	2,893,727	3,088,260
NAB	2,012,497	143,947
PVX	1,848,175	389,027
SBS	1,548,981	2,075,829

Nguồn: BloomBerg & YSVN



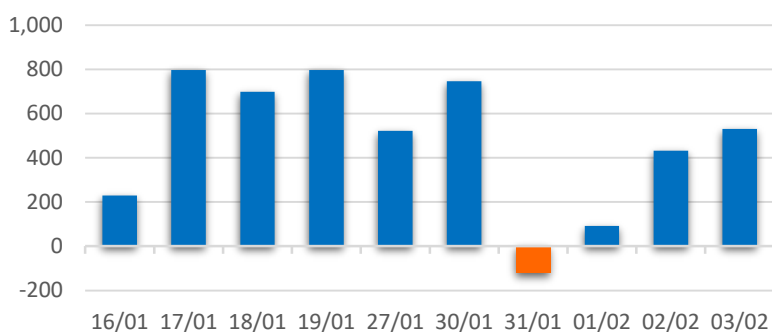
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinPro – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

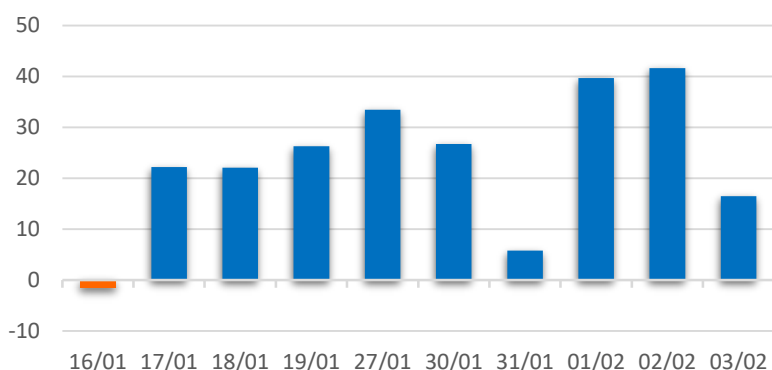
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	171,307	KDC	11,200
HPG	106,862	HHV	10,133
NVL	49,431	MSN	8,921
VCB	30,862	GMD	8,187
KBC	28,046	VNM	7,760

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

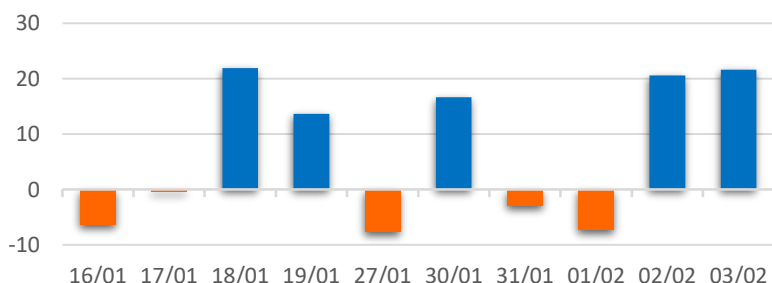
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	9,493	TVD	386
PVS	3,179	S55	185
MBS	1,075	THD	93
SHS	757	DHP	24
CEO	664	LHC	15

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	18,897	VTP	1,149
QNS	2,248	MCH	813
VEA	1,240	CLX	324
ACV	508	HNI	288
MML	350	HU4	48

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiiPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GMD	161,147	FUEVFNVD	18,630
OCB	40,610	BCM	14,922
MWG	15,688	HPG	11,589
DXS	6,346	E1VFN30	11,206
NVL	2,041	FUESSVFL	7,450

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

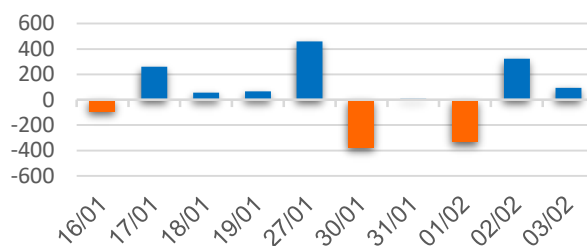
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	3,334.00		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

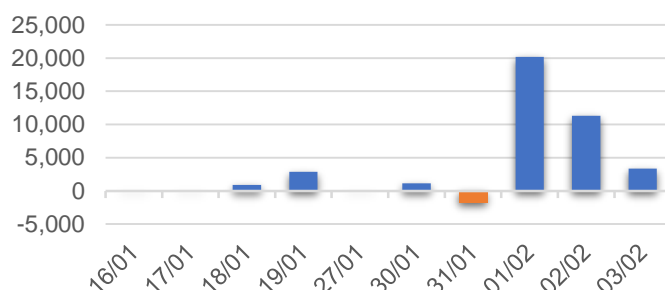
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	1,879	AFX	3,960
QTP	1,480	PSG	954
MCH	936		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

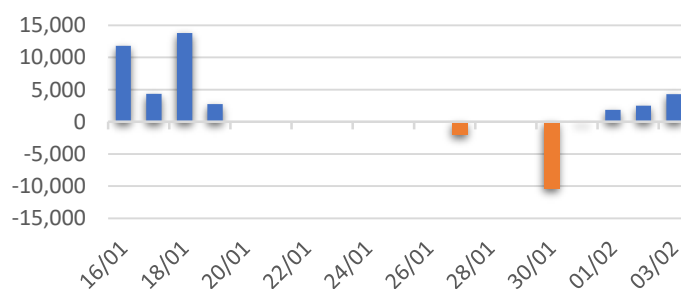
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



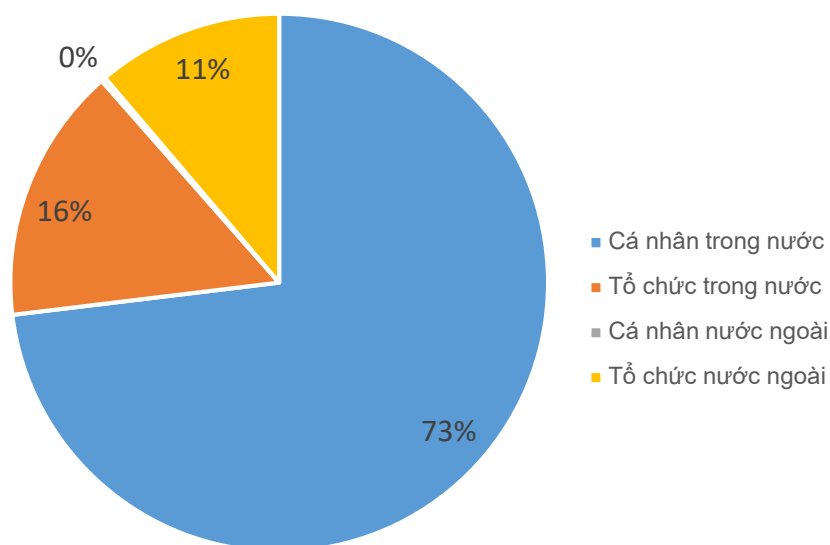
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



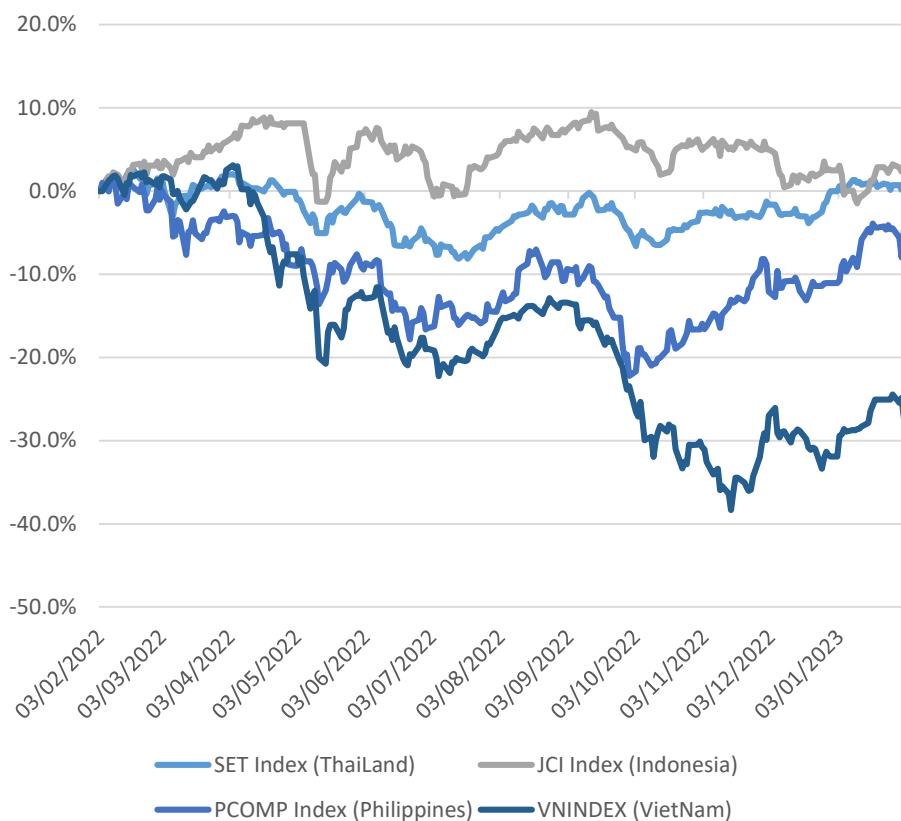
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN



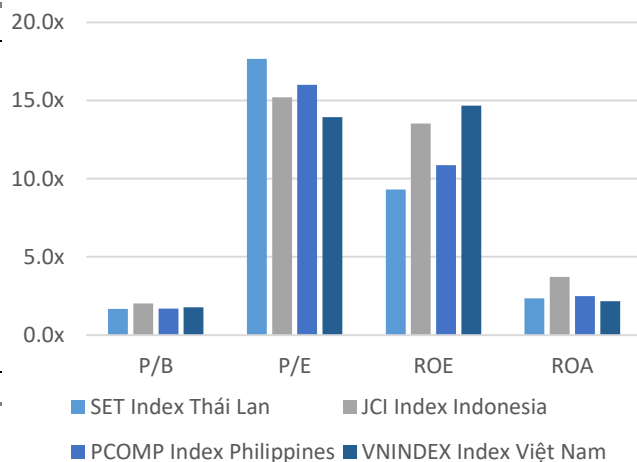
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.0x	1.7x	1.8x
P/E		17.7x	15.2x	16.1x	13.7x
ROE	%	9.31	13.51	10.86	14.65
ROA	%	2.36	3.72	2.48	2.18
Vốn hóa	Tỷ USD	628.24	636.84	181.92	183.13
GTGD	Tỷ USD	1.77	0.65	0.13	0.70
LS cổ tức	%	2.72	2.62	1.99	1.83

Nguồn: Bloomberg & YSVN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM**Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân**

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written